Nội dung bài viết

1. Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 63: Chính tả

## *Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 63: Chính tả*

**Câu 1:** Chọn chữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống

a) (*lấp, nấp*) ..... lánh

(*lặng, nặng*) ..... nề

(*lanh, nanh*) ..... lợi

(*lóng, nóng*) ..... nảy

b) (*tin, tiên*) ..... cậy

(*tìm, tiềm*) ..... tòi

(*khim, khiêm*) ..... tốn

(*mịt, miệt*) ..... mài

c) (*thắt, thắc*) ..... mắc

(*chắt, chắc*) ..... chắn

(*nhặt, nhặc*) ..... nhạnh

**Lời giải chi tiết:**

a) (*lấp, nấp*) **lấp** lánh

(*lặng, nặng*) **nặng** nề

(*lanh, nanh*) **lanh** lợi

(*lóng, nóng*) **nóng** nảy

b) (*tin, tiên*) **tin** cậy

(*tìm, tiềm*) **tìm** tòi

(*khim, khiêm*) **khiêm** tốn

(*mịt, miệt*) **miệt** mài

c) (*thắt, thắc*) **thắc** mắc

(*chắt, chắc*) **chắc** chắn

(*nhặt, nhặc*) **nhặt** nhạnh

**Câu 2:** Đặt câu để phân biệt một cặp tiếng em chọn ở bài tập 1 :

a) **M**: *Ngôi sao **lấp lánh**. - Bé trốn chị **nấp** sau cánh cửa.*

.....

b) **M**: *Trời tối **mịt**. - Mẹ **miệt mài** làm việc.*

.....

c) **M**: *Bé **thắc mắc** với mẹ. - Chị **thắt** cho bé chiếc nơ.*

.....

**Lời giải chi tiết:**

a)

- Bé **lặng** yên cho bà ngủ.

- Em bé mập quá, bước đi **nặng** nề.

b)

- Bạn Hiền được cả lớp **tin** cậy bầu làm lớp trưởng.

- Em rất thích đọc truyện có các bà **tiên**.

c)

- Bà em **chắt** chiu từng hạt gạo.

- Bạn Minh **chắc** chắn sẽ giành được chiến thắng.